

**DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2025
ĐỐI VỚI CÁC XÃ, PHƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN TOÀN TỈNH**

(Kèm theo Quyết định số 25/QĐ-BDD ngày 11 tháng 9 năm 2025
của Trưởng Ban đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH tỉnh Quảng Ngãi)

Đvt: triệu đồng

ST T	TÊN PGD/TÊN XÃ, PHƯỜNG	Cho vay Hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm nguồn vốn NHCS huy động thông thường		
		Chỉ tiêu KH năm đã giao	Giao tăng (+)/gảm (-) đợt này	Chỉ tiêu KH năm 2025 sau điều chỉnh
1	2	3	4	5=3+4
1	PGD Bình Sơn	69.646,77	+3.000,0	72.646,77
	Xã Bình Minh	7989,7	+400,0	8.389,7
	Xã Bình Chương	5273,8	+200,0	5.473,8
	Xã Bình Sơn	22.062,8	+900,0	22.962,8
	Xã Vạn Tường	18.266,9	+800,0	19.066,9
	Xã Đông Sơn	16.053,6	+700,0	16.753,6
2	PGD Sơn Tịnh	52.395,00	+1.000,0	53.395,00
	Xã Ba Gia	10.595,5	+100,0	10.695,5
	Xã Sơn Tịnh	16.319,7	+600,0	16.919,7
	Xã Thọ Phong	8.416,8	+100,0	8.516,8
	Xã Trường Giang	17.063,0	+200,0	17.263,0
3	PGD Nghĩa Hành	57.218,80	+200,0	57.418,80
	Xã Nghĩa Hành	14.659,5	+100,0	14.759,5
	Xã Phước Giang	10.285,5	-	10.285,5
	Xã Thiện Tín	13.716,3	-	13.716,3
	Xã Đình Cương	18.557,5	+100,0	18.657,5
4	PGD Tư Nghĩa	40.180,00	+2.400,0	42.580,00
	Xã Nghĩa Giang	9.590,5	+550,0	10.140,5
	Xã Trà Giang	6.723,0	+500,0	7.223,0
	Xã Tư Nghĩa	14.687,7	+800,0	15.487,7
	Xã Vệ Giang	9.178,8	+550,0	9.728,8
5	PGD Mộ Đức	43.194,00	+3.200,0	46.394,00
	xã Long Phụng	13.200,00	+1.150,0	14.350,0
	xã Lân Phong	6.500,0	+1.000,0	7.500,0
	xã Mỏ Cày	10.200,0	+150,0	10.350,0
	xã Mộ Đức	13.294,0	+900,0	14.194,0
6	PGD Đức Phổ	57.744,00	+2.300,0	60.044,00
	Phường Sa Huỳnh	10.458,6	+450,0	10.908,6
	Phường Trà Câu	17.143,4	+750,0	17.893,4
	Phường Đức Phổ	16.779,5	+700,0	17.479,5
	Xã Khánh Cường	6.890,9	+150,0	7.040,9
	Xã Nguyễn Nghiêm	6.471,6	+250,0	6.721,6
7	PGD Trà Bồng	42.082,00	+200,0	42.282,00
	Xã Cà Đam	3.518,0	-	3.518,0
	Xã Thanh Bồng	2.720,6	-	2.720,6

1	2	3	4	5=3+4
	Xã Trà Bồng	14.048,2	-	14.048,2
	Xã Tây Trà	2.210,0	-	2.210,0
	Xã Tây Trà Bồng	886,1	-	886,1
	Xã Đông Trà Bồng	18.699,1	+200,0	18.899,1
8	PGD Sơn Hà	40.080,50	+900,0	40.980,50
	Xã Sơn Hà	8.630,0	+200,0	8.830,0
	Xã Sơn Hạ	12.915,0	+380,0	13.295,0
	Xã Sơn Kỳ	3.830,0	+100,0	3.930,0
	Xã Sơn Linh	8.080,0	+220,0	8.300,0
	Xã Sơn Thủy	6.625,5	-	6.625,5
9	PGD Ba Tơ	43.027,00	+900,0	43.927,00
	Xã Ba Dinh	2.858,0	-	2.858,0
	Xã Ba Tô	2.859,0	-	2.859,0
	Xã Ba Tơ	13.189,2	+140,0	13.329,2
	Xã Ba Vinh	5.140,8	-	5.140,8
	Xã Ba Vĩ	8.538,0	-	8.538,0
	Xã Ba Xa	1.018,0	-	1.018,0
	Xã Ba Động	8.144,0	+760,0	8.904,0
	Xã Đặng Thuỳ Trâm	1.280,0	-	1.280,0
10	Hội sở tỉnh	83.199,66	+13.000,0	96.199,66
	Phường Cẩm Thành	14.408,9	+2.500,0	16.908,9
	Phường Nghĩa Lộ	21.149,9	+3.500,0	24.649,9
	Phường Trương Quang Trọng	15.612,7	+2.500,0	18.112,7
	xã An Phú	14.982,9	+2.000,0	16.982,9
	xã Tịnh Khê	17.045,2	+2.500,0	19.545,2
11	PGD Lý Sơn	33.949,00	+2.300,0	36.249,00
	Đặc khu Lý Sơn	33.949,0	+2.300,0	36.249,0
12	PGD Minh Long	37.787,40	+300,0	38.087,40
	Xã Minh Long	16.373,0	+200,0	16.573,0
	Xã Sơn Mai	21.414,4	+100,0	21.514,4
13	PGD Sơn Tây	30.249,00	+700,0	30.949,00
	Xã Sơn Tây	14.622,4	+300,0	14.922,4
	Xã Sơn Tây Hạ	7.086,6	+200,0	7.286,6
	Xã Sơn Tây Thượng	8.540,0	+200,0	8.740,0
14	PGD Kon Tum	57.696,49	+10.000,0	67.696,49
	Phường Kon Tum	18.440,1	+3.300,0	21.740,1
	Phường Đắk Bla	14.542,9	+2.600,0	17.142,9
	Phường Đắk Cấm	9.457,9	+1.600,0	11.057,9
	Xã Ia Chim	4.863,0	+800,0	5.663,0
	Xã Ngọc Bay	5.328,1	+800,0	6.128,1
	Xã Đắk Rơ Wa	5.064,5	+900,0	5.964,5
15	PGD Sa Thầy	41.727,30	+1.800,0	43.527,30
	Xã Mô Rai	160,0	-	160,0
	Xã Rờ Koi	220,0	+100,0	320,0
	Xã Sa Bình	12.643,5	+1.100,0	13.743,5
	Xã Sa Thầy	23.700,8	+600,0	24.300,8
	Xã Ya Ly	5.003,0	-	5.003,0
16	PGD Đắk Tô	33.186,46	+1.100,0	34.286,46
	Xã Kon Đào	9.719,5	+500,0	10.219,5

1	2	3	4	5=3+4
	<i>Xã Ngọc Tú</i>	<i>1.923,0</i>	<i>+100,0</i>	<i>2.023,0</i>
	<i>Xã Đắk Tô</i>	<i>21.544,0</i>	<i>+500,0</i>	<i>22.044,0</i>
17	PGD Dak Glei	30.327,68	+500,0	30.827,68
	<i>Xã Ngọc Linh</i>	<i>398,67</i>	<i>-</i>	<i>398,7</i>
	<i>Xã Xốp</i>	<i>2.030,04</i>	<i>+40,0</i>	<i>2.070,0</i>
	<i>Xã Đắk Long</i>	<i>3.765,54</i>	<i>+100,0</i>	<i>3.865,5</i>
	<i>Xã Đắk Môn</i>	<i>12.858,70</i>	<i>+360,0</i>	<i>13.218,7</i>
	<i>Xã Đắk Plô</i>	<i>561,63</i>	<i>-</i>	<i>561,6</i>
	<i>Xã Đắk Pék</i>	<i>10.713,10</i>	<i>-</i>	<i>10.713,1</i>
18	PGD Kon Rẫy	29.750,30	+900,0	30.650,30
	<i>Xã Kon Braih</i>	<i>17.596,5</i>	<i>+550,0</i>	<i>18.146,5</i>
	<i>Xã Đắk Kôi</i>	<i>5.243,9</i>	<i>+150,0</i>	<i>5.393,9</i>
	<i>Xã Đắk Rve</i>	<i>6.909,9</i>	<i>+200,0</i>	<i>7.109,9</i>
19	PGD Đắk Hà	38.549,14	+1.000,0	39.549,14
	<i>Xã Ngọc Réo</i>	<i>3.224,0</i>	<i>-</i>	<i>3.224,0</i>
	<i>Xã Đắk Hà</i>	<i>17.720,0</i>	<i>+700,0</i>	<i>18.420,0</i>
	<i>Xã Đắk Mar</i>	<i>10.223,0</i>	<i>+200,0</i>	<i>10.423,0</i>
	<i>Xã Đắk Pxi</i>	<i>400,0</i>	<i>-</i>	<i>400,0</i>
	<i>Xã Đắk Ui</i>	<i>6.982,1</i>	<i>+100,0</i>	<i>7.082,1</i>
20	PGD Ngọc Hồi	37.072,20	+300,0	37.372,20
	<i>Xã Bờ Y</i>	<i>18.851,8</i>	<i>+300,0</i>	<i>19.151,8</i>
	<i>Xã Dục Nông</i>	<i>10.190,0</i>	<i>-</i>	<i>10.190,0</i>
	<i>Xã Sa Loong</i>	<i>8.030,4</i>	<i>-</i>	<i>8.030,4</i>
21	PGD Ia H Drai	19.440,10	+1.000,0	20.440,10
	<i>Xã Ia Tơi</i>	<i>12.308,7</i>	<i>+650,0</i>	<i>12.958,7</i>
	<i>Xã Ia Đal</i>	<i>7.131,4</i>	<i>+350,0</i>	<i>7.481,4</i>
22	PGD Tu Mơ Rông	36.367,80	+1.000,0	37.367,80
	<i>Xã Măng Ri</i>	<i>15.187,3</i>	<i>+1.000,0</i>	<i>16.187,3</i>
	<i>Xã Tu Mơ Rông</i>	<i>6.512,5</i>	<i>-</i>	<i>6.512,5</i>
	<i>Xã Đắk Sao</i>	<i>7.381,0</i>	<i>-</i>	<i>7.381,0</i>
	<i>Xã Đắk Tô Kan</i>	<i>7.287,0</i>	<i>-</i>	<i>7.287,0</i>
23	PGD Kon Plông	33.634,50	+2.000,0	35.634,50
	<i>Xã Kon Plông</i>	<i>8.488,7</i>	<i>+400,0</i>	<i>8.888,7</i>
	<i>Xã Măng Bút</i>	<i>4.725,7</i>	<i>+300,0</i>	<i>5.025,7</i>
	<i>Xã Măng Đen</i>	<i>20.420,1</i>	<i>+1.300,0</i>	<i>21.720,1</i>
	Tổng cộng	988.505,1	+50.000,0	1.038.505,1